

Mã đề thi 305

Họ, tên thí sinh:
Số báo danh:

Câu 1: Ở miền Nam Việt Nam, trong những năm 1965-1968, đế quốc Mĩ thực hiện chiến lược
A. Chiến tranh cục bộ. B. kinh tế hướng nội.
C. chiến tranh chớp nhoáng. D. kinh tế hướng ngoại.

Câu 2: Về giao thông vận tải, trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914) ở Việt Nam, thực dân Pháp đã
A. xây dựng nhiều nhà máy điện. B. lập nhiều đồn điền trồng lúa.
C. xây dựng các tuyến đường sắt. D. đặt ra nhiều loại thuế mới.

Câu 3: Đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, nước nào sau đây trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới?
A. Thụy Điển. B. Philippin. C. Mianma. D. Liên Xô.

Câu 4: Nội dung nào sau đây là nguồn gốc dẫn đến cuộc cách mạng khoa học-kĩ thuật hiện đại từ những năm 40 của thế kỉ XX?
A. Chiến tranh lạnh chấm dứt. B. Trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ.
C. Tác động của xu thế toàn cầu hóa. D. Sự bùng nổ dân số thế giới.

Câu 5: Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 9-1975) đề ra nhiệm vụ hoàn thành thống nhất đất nước về mặt
A. kinh tế. B. y tế. C. nhà nước. D. văn hóa.

Câu 6: Năm 1947, quốc gia nào sau đây phát động cuộc Chiến tranh lạnh chống Liên Xô?
A. Hà Lan. B. Mĩ. C. Áo. D. Canada.

Câu 7: Ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải đối phó với kẻ thù nào sau đây?
A. Nicaragua. B. Thực dân Hà Lan. C. Braxin. D. Thực dân Pháp.

Câu 8: Trong thời kì 1946-1954, thắng lợi nào sau đây của quân dân Việt Nam đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch "đánh nhanh, thắng nhanh" của thực dân Pháp?
A. Chiến thắng Việt Bắc thu-đông. B. Trận Cầu Giấy lần thứ nhất.
C. Trận Cầu Giấy lần thứ hai. D. Chiến thắng Đường 14-Phước Long.

Câu 9: Trong giai đoạn 1941-1945, cách mạng Việt Nam thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?
A. Thực hiện điện khí hóa toàn quốc. B. Xây dựng lực lượng chính trị.
C. Chống chế độ phân biệt chủng tộc. D. Phát triển nền kinh tế thị trường.

Câu 10: Tháng 6-1929, tổ chức nào sau đây ra đời từ sự phân hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên?
A. Đông Dương Cộng sản đảng. B. Việt Nam Quốc dân đảng.
C. Đảng Lập hiến. D. Đảng Tân Việt.

Câu 11: Mọi quyết định của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc phải được sự nhất trí của
A. năm nước Ủy viên thường trực. B. tất cả các nước Mĩ Latinh.
C. tất cả các nước châu Phi. D. tất cả các nước Đông Nam Á.

Câu 12: Năm 1954, quân dân Việt Nam có hoạt động quân sự nào sau đây?
A. Mở chiến dịch Điện Biên Phủ. B. Gia nhập tổ chức Liên hợp quốc.
C. Phát động phong trào "Tuần lễ vàng". D. Gia nhập tổ chức Thương mại Thế giới.

Câu 13: Tháng 6-1923, Nguyễn Ái Quốc tham dự Hội nghị Quốc tế Nông dân khi đang hoạt động ở quốc gia nào sau đây?
A. Angiêri. B. Phần Lan. C. Ănggôla. D. Liên Xô.

Câu 14: Từ năm 1973 đến năm 1991, kinh tế các nước Tây Âu

- A. gặp phải sự cạnh tranh quyết liệt của các nước Nam Á.
- B. chịu sự cạnh tranh quyết liệt từ các nước châu Phi.
- C. chịu sự cạnh tranh quyết liệt từ các nước Mỹ Latinh.
- D. suy thoái, khủng hoảng, phát triển không ổn định.

Câu 15: Tháng 3-1952, Mỹ giúp đỡ Batista thiết lập chế độ độc tài quân sự ở nước nào sau đây thuộc khu vực Mỹ Latinh?

- A. Cuba.
- B. Ai Cập.
- C. Lào.
- D. Thái Lan.

Câu 16: Trong giai đoạn 1888-1896, phong trào Cần vương ở Việt Nam đặt dưới sự lãnh đạo của

- A. giai cấp tư sản.
- B. giai cấp tiểu tư sản.
- C. văn thân, sĩ phu.
- D. giai cấp công nhân.

Câu 17: Hội nghị lần thứ 21 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 7-1973) đã nhận định kẻ thù của cách mạng miền Nam là

- A. đế quốc Mỹ.
- B. đế quốc Anh.
- C. phong kiến tay sai.
- D. phát xít Nhật.

Câu 18: Trong công cuộc xây dựng đất nước (1950-2000), cuộc "cách mạng chất xám" đã đưa Ấn Độ trở thành

- A. cường quốc kinh tế tư bản lớn nhất trên thế giới.
- B. một trong những nước sản xuất phần mềm lớn nhất thế giới.
- C. trung tâm kinh tế-tài chính duy nhất của thế giới.
- D. cường quốc số một thế giới về công nghiệp điện hạt nhân.

Câu 19: Trong quá trình triển khai chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, đế quốc Mỹ đã

- A. kí với Pháp Hiệp ước Hác-măng.
- B. kí với Pháp Hiệp ước Patonốt.
- C. thực hiện chính sách Kinh tế chỉ huy.
- D. tiến hành dồn dân lập ấp chiến lược.

Câu 20: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 7-1936) đã xác định một trong những nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của cách mạng Đông Dương là

- A. thống nhất đất nước về mặt nhà nước.
- B. chống chiến lược Chiến tranh cục bộ.
- C. chống chế độ phản động thuộc địa.
- D. tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 21: Trong quá trình thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương, quân đội nước nào sau đây phải rút khỏi miền Bắc Việt Nam?

- A. Đức.
- B. Ấn Độ.
- C. Pháp.
- D. Ai Cập.

Câu 22: Quốc gia nào sau đây khởi đầu cho cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật hiện đại từ đầu những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Bỉ.
- B. Nam Phi.
- C. Maroc.
- D. Mỹ.

Câu 23: Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản họp đầu năm 1930 tại Hương Cảng (Trung Quốc) đã quyết định lấy tên đảng là

- A. Đông Dương Cộng sản đảng.
- B. An Nam Cộng sản đảng.
- C. Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. Đảng Lao động Việt Nam.

Câu 24: Sự kiện nào sau đây biểu thị quyết tâm đoàn kết chiến đấu chống Mỹ của nhân dân ba nước Việt Nam-Lào-Campuchia trong giai đoạn 1969-1973?

- A. Lần lượt gia nhập tổ chức ASEAN.
- B. Đồng loạt lật đổ chế độ phong kiến.
- C. Tổ chức thành công Hội nghị cấp cao.
- D. Đồng loạt hoàn thành cải cách ruộng đất.

Câu 25: Một trong những nguyên nhân bùng nổ cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là

- A. quân phiệt Nhật Bản bất ngờ tấn công Trân Châu cảng - căn cứ hải quân của Mỹ.
- B. chính sách nhượng bộ của chính phủ các nước Anh, Pháp đối với phe phát xít.
- C. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) ra đời.
- D. khối Đồng minh chống phát xít đã được hình thành ở châu Âu.

Câu 26: Nhân tố nào sau đây thúc đẩy sự phát triển kinh tế Mỹ trong những năm 1945-1973?

- A. Bị chủ nghĩa khủng bố quốc tế tấn công.
- B. Chính sách quản lí có hiệu quả của nhà nước.
- C. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
- D. Ngân sách đầu tư cho quốc phòng thấp.

Câu 27: Yếu tố khách quan thuận lợi nào sau đây thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc ở các quốc gia Đông Nam Á bùng nổ ngay trong năm 1945?

- A. Sự phát triển mạnh mẽ của tổ chức Liên minh châu Âu.
- B. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.
- C. Nhận sự viện trợ của Liên Xô và các nước Đông Âu.
- D. đều có sự lãnh đạo của các chính đảng vô sản.

Câu 28: Sự kiện nào sau đây đánh dấu chế độ phong kiến Việt Nam hoàn toàn sụp đổ?
A. Hà Nội giành được chính quyền.
B. Hiệp định Sơ bộ được kí kết.
C. Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị.
D. Sài Gòn giành được chính quyền.

Câu 29: Nội dung nào sau đây không phải là ý nghĩa của việc kí Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) đối với Việt Nam?

- A. Tránh được cuộc chiến đấu bất lợi vì phải chống lại nhiều kẻ thù cùng lúc.
- B. Có thêm thời gian hòa bình để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài.
- C. Chứng minh trên thực tế thiện chí hòa bình của nhân dân Việt Nam.
- D. Buộc thực dân Pháp phải chấm dứt chiến tranh, rút hết quân đội về nước.

Câu 30: Cuộc Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở nước Nga đã đạt được kết quả nào sau đây?

- A. Đưa nước Nga chuyển sang chế độ xã hội chủ nghĩa.
- B. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.
- C. Lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời.
- D. Đã mở ra một kỉ nguyên mới trong lịch sử nước Nga.

Câu 31: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 15 (tháng 1-1959) và Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 21 (tháng 7-1973) của Đảng Lao động Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

- A. Góp phần củng cố và mở rộng chính quyền cách mạng ở miền Nam Việt Nam.
- B. Diễn ra trong bối cảnh cách mạng miền Nam đang đặt ra những yêu cầu mới.
- C. Xác định lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi trong chiến tranh giải phóng.
- D. Dẫn đến những thắng lợi quân sự góp phần làm xoay chuyển cục diện cách mạng miền Nam.

Câu 32: Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đã chọn con đường cách mạng vô sản cho dân tộc Việt Nam vì lí do nào sau đây?

- A. Là lí luận được hầu hết các dân tộc thuộc địa đã lựa chọn để cứu nước.
- B. Là con đường cách mạng chủ trương giải phóng nhân dân lao động.
- C. Đáp ứng được yêu cầu giải phóng của tất cả giai cấp trong xã hội Việt Nam.
- D. Là con đường cách mạng duy nhất giúp các dân tộc thuộc địa tự giải phóng.

Câu 33: Ngày 19-12-1946, thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp cho thấy

- A. Đảng và Chính phủ đã chọn đúng thời cơ để phát động cuộc kháng chiến.
- B. công cuộc chuẩn bị kháng chiến lâu dài của Việt Nam đã hoàn thiện.
- C. âm mưu cầu kết giữa thực dân Pháp và quân Trung Hoa dân quốc đã thất bại.
- D. nhân dân Việt Nam quyết không nhượng bộ lợi ích tối cao của dân tộc.

Câu 34: Thực tiễn ở Việt Nam cho thấy, cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 và phong trào Đồng khởi (1959-1960)

- A. đều nổ ra trong bối cảnh kẻ thù đang lâm vào tình trạng khủng hoảng, suy yếu.
- B. lực lượng chính trị đóng vai trò chủ yếu, lực lượng vũ trang đóng vai trò hỗ trợ.
- C. đều nằm trong tiến trình chiến tranh giải phóng dân tộc.
- D. đi từ các cuộc khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa.

Câu 35: Ở Việt Nam, cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (1946-1954) bùng nổ trong bối cảnh

- A. đường lối kháng chiến chống Pháp của Đảng đã được xây dựng hoàn chỉnh.
- B. chính quyền cách mạng vừa được các nước dân chủ trên thế giới công nhận.
- C. chính quyền cách mạng các cấp trên cả nước đã xây dựng hoàn thiện.
- D. nhân dân Việt Nam vừa thực hiện nhiệm vụ xây dựng cơ quan lập pháp.

Câu 36: Trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã kế thừa bài học kinh nghiệm nào sau đây từ Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Xác định đấu tranh ngoại giao là mặt trận quyết định để bảo vệ quyền lợi quốc gia dân tộc.
- B. Tuân thủ luật pháp quốc tế, chủ trương giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
- C. Nắm bắt tình hình trong nước và thế giới, kịp thời đề ra chủ trương phù hợp.
- D. Đề ra và thực hiện triệt để, đồng thời nhiệm vụ dân tộc và nhiệm vụ dân chủ.

Câu 37: Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng mục đích của Nguyễn Ái Quốc khi thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (tháng 6-1925)?

- ☒ A. Bồi dưỡng và rèn luyện những người yêu nước thành các chiến sĩ cộng sản.
- ☒ B. Chuẩn bị những điều kiện cho sự ra đời của một chính đảng vô sản.
- ☒ C. Truyền bá lí luận giải phóng dân tộc vào phong trào công nhân Việt Nam.
- ☒ D. Đánh đổ đế quốc tiến tới thành lập các tổ chức cộng sản ở Việt Nam.

Câu 38: Ở Việt Nam, phong trào cách mạng 1930-1931 có điểm mới nào sau đây so với các phong trào yêu nước trước đó?

- ☒ A. Là phong trào cách mạng đầu tiên có sự lãnh đạo trực tiếp của Quốc tế cộng sản.
- ☒ B. Có sự tham gia của liên minh công-nông trong một mặt trận dân tộc thống nhất.
- ☐ C. Thể hiện tính chất cách mạng triệt để trong việc thực hiện nhiệm vụ chiến lược.
- ☐ D. Là phong trào diễn ra trên quy mô rộng lớn trong cả nước, trọng tâm ở các đô thị.

Câu 39: Nhận định nào sau đây phản ánh không đúng về phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam?

- ☐ A. Là cao trào đấu tranh của quần chúng nhân dân bao gồm những cuộc khởi nghĩa từng phần.
- ☐ B. Đấu tranh chính trị là phương thức chủ yếu, có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang.
- ☐ C. Đưa cuộc chiến tranh cách mạng ở miền Nam đồng loạt tiến lên khởi nghĩa giành chính quyền.
- ☒ D. Diễn ra trong bối cảnh cuộc Chiến tranh lạnh đang leo thang trên phạm vi thế giới.

Câu 40: Phong trào "vô sản hóa" ở Việt Nam (cuối năm 1928) không có ý nghĩa nào sau đây?

- ☒ A. Là phương thức tự rèn luyện của những chiến sĩ cách mạng tiền bối.
- ☐ B. Làm cho khuynh hướng vô sản ngày càng chiếm ưu thế trong phong trào yêu nước.
- ☐ C. Góp phần đưa lí luận giải phóng dân tộc đến với giai cấp tiên phong của cách mạng.
- ☒ D. Chứng tỏ phong trào công nhân đã thống nhất trên phạm vi cả nước.

HẾT